TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC
CÔNG TY CỔ PHẦN 397
Số: 1882/QĐ-CTCP397

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mạo Khê, ngày 22 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030 (GT21) thuộc kế hoạch Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN 397

Căn cứ Quyết định số 5926/QĐ-BQP ngày 29/12/2017 về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV 397 thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hoá, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn kinh doanh của Công ty cổ phần 397;

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-CTCP397 ngày 01/11/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định số 1313/QyĐ-CTCP397 ngày 01/7/2024;

Quyết định số 1779/QĐ-CTCP397 ngày 13/08/2026 của Giám đốc Công ty cổ phần 397 "Về việc phê duyệt kế hoạch Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030;

Căn cứ Tờ trình ngày 18/08/2026 của Phòng CĐVT về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030 (GT21) thuộc kế hoạch Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 19/08/2026 của Tổ thẩm định dự toán và KHLCNT về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030 (GT21) thuộc

kế hoạch Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030.

Theo đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Cơ điện vận tải Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Gói thầu: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030 (GT21) thuộc kế hoạch Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030, với nội dung cụ thể như sau:

1. Dự toán:

- Tên hạng mục công việc: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030.

- Tên đơn vị chủ quản: Công ty cổ phần 397; Địa chỉ: Khu phố Yên Lãng, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh.

- Giá trị dự toán: 797.469.653 đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng./.)* Đã bao gồm thuế VAT.

- Đơn vị lập dự toán: Phòng Cơ điện vận tải

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công cổ phần 397.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030 (GT21).

- Giá trị gói thầu**:** 797.469.653 đồng *(Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng./.)* Đã bao gồm thuế VAT.

- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công cổ phần 397.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 45 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 08 năm 2026

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày.

- Tuỳ chọn mua thêm: Không

- Giám sát đấu thầu: Không

Điều 2. Giao Tổ chuyên gia, tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch HĐQT (b/c);
- PGĐ Huyến (c/đ);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, CĐVT. K04.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5701435907 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN 397 - P.MÃO KHÊ - T.QUẢNG NINH

Ngô Văn Thành

Phụ lục

BẢNG KHỐI LƯỢNG DỰ TOÁN CHI TIẾT

(Kèm theo Quyết định phê duyệt số 1822/QĐ-CTCP397 ngày 22/08./2026 của Công ty cổ phần 397)

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn Giá	Thành Tiền	Thuế VAT	Tiền thuế	Ghi chú
I	**Vật tư thay mới**				-			
1	Tay biên 512-1373	Cái	1	24.509.245	24.509.245	8	1.960.740	
2	Xu páp xả 248-1467	Cái	12	2.599.526	31.194.312	8	2.495.545	
3	Xu páp hút 252-7802	Cái	12	3.985.040	47.820.480	8	3.825.638	
4	Xy e xả 550-2998	Cái	12	1.605.516	19.266.192	8	1.541.295	
5	Xy e hút 592-9280	Cái	12	1.667.517	20.010.204	8	1.600.816	
6	Móng hãm xu páp 2A-4429	Cái	24	43.500	1.044.000	8	83.520	
7	Xy lanh 469-5315	Cái	6	7.946.079	47.676.474	8	3.814.118	
8	Pittong 388-2310	Cái	6	14.171.642	85.029.852	8	6.802.388	
9	Ống lót kim phun 263-4920	Cái	6	1.101.011	6.606.066	10	660.607	
10	Bạc trục cơ 211-0587	Cặp	4	2.784.528	11.138.112	8	891.049	
11	Bạc trục cơ 211-0588	Cặp	3	2.784.528	8.353.584	8	668.287	
12	Xéc măng dầu 265-1113	Cái	6	1.660.017	9.960.102	8	796.808	
13	Xéc măng khí 2 331-6025	Cái	6	1.660.017	9.960.102	8	796.808	
14	Xéc măng khí 1 415-7459	Cái	6	1.726.517	10.359.102	8	828.728	
15	Lọc tinh nhiên liệu 1R-0749	Cái	2	739.915	1.479.830	8	118.386	
16	Lọc tách nước 1R-0762	Cái	1	968.709	968.709	8	77.497	
17	Lọc dầu động cơ 1R-1808	Cái	1	1.179.904	1.179.904	8	94.392	
18	Bạc cam 187-8969	Cái	7	1.993.520	13.954.640	8	1.116.371	
19	Bơm dầu động cơ 233-5220	Cụm	1	64.761.148	64.761.148	8	5.180.892	
20	Ống dầu phin lọc dầu 9L-5709	Ống	2	2.969.192	5.938.384	8	475.071	
21	Vòng bi bộ lai bơm dầu 5P-6727	Cái	1	2.974.305	2.974.305	8	237.944	
22	Vòng bi bộ lai bơm dầu 8H-9789	Cái	1	1.314.533	1.314.533	8	105.163	

23	Van định áp dầu bôi trơn 392-9208	Cái	2	1.154.012	2.308.024	8	184.642	
24	Lò xo van định áp 4N-8150	Cái	2	417.004	834.008	8	66.721	
25	Ê cu bắt cổ xả 9X-6620	Cái	12	241.002	2.892.024	8	231.362	
26	Long đen bắt cổ xả 6V-5839	Cái	12	19.500	234.000	8	18.720	
27	Vòng bi bơm nước 1B-3867	Cái	2	1.069.142	2.138.284	8	171.063	
28	Van hằng nhiệt 247-7133	Cái	1	2.550.026	2.550.026	8	204.002	
29	Gioăng xi lanh 437-1409	Cái	6	579.506	3.477.036	8	278.163	
30	Phớt ghít 163-2478	Cái	24	131.001	3.144.024	8	251.522	
31	Bộ gioăng lắp kim phun 248-1394	Bộ	6	965.010	5.790.060	8	463.205	
32	Bộ gioăng lắp bơm nước 377-1452	Bộ	1	1.522.515	1.522.515	8	121.801	
33	Phớt nước bơm nước 349-2654	Cái	1	3.093.531	3.093.531	8	247.482	
34	Phớt dầu bơm nước 8C-3100	Cái	1	504.005	504.005	8	40.320	
35	Bộ gioăng lắp bưởng trước 475-7411	Bộ	1	19.832.698	19.832.698	8	1.586.616	
36	Bộ gioăng lắp bưởng sau 475-6942	Bộ	1	7.723.577	7.723.577	8	617.886	
37	Bộ gioăng lắp tubo 467-2782	Bộ	1	7.288.073	7.288.073	8	583.046	
38	Bộ gioăng lắp mặt máy 466-8502	Bộ	1	43.839.938	43.839.938	8	3.507.195	
39	Bộ gioăng lắp thân động cơ + các te 475-7410	Bộ	1	18.864.689	18.864.689	8	1.509.175	
40	Bộ gioăng lắp sinh hàn và đường ống 474-2371	Bộ	1	17.316.173	17.316.173	8	1.385.294	
41	Phớt van hằng nhiệt 3S-9643	Cái	2	663.507	1.327.014	8	106.161	
42	Gioăng ống lót kim phun 9X-7430	Cái	6	215.002	1.290.012	8	103.201	
43	Gioăng ống lót kim phun 166-2904	Cái	12	575.006	6.900.072	8	552.006	
44	Đề ma zơ 349-6530	Cụm	1	84.014.340	84.014.340	8	6.721.147	

45	Bầu thở 9Y-4357	Cái	1	2.087.748	2.087.748	10	208.775	
46	Gioăng giá lọc phụ 6V-3908	Cái	2	1.108.011	2.216.022	8	177.282	
II	**Phần lắp ráp**							
47	Keo khóa ren loại cao 44068	Lọ	1	656.000	656.000	8	52.480	
48	Keo tạo gioăng 38657	Lọ	2	1.005.000	2.010.000	8	160.800	
49	Xô dầu động cơ 3E9848	Xô	2	2.456.972	4.913.944	8	393.116	
50	Mỡ 4540291	Tuýp	2	607.918	1.215.836	8	97.267	
51	Sơn vàng màu xe CAT 479-5392	Hộp	1	2.753.877	2.753.877	8	220.310	
III	**Chi phí nhân công sửa chữa động cơ**	Cụm	1	45.000.000	45.000.000	8	3.600.000	
IV	**Chi phí cẩu+ chi phí phụ phục vụ sửa chữa**	Cụm	1	15.000.000	15.000.000	8	1.200.000	
	Giá trị trước Thuế (VND:				738.236.830			
	Thuế VAT (VND):				*59.232.823*			
	Tổng cộng (VND):				**797.469.653**			

Bảy trăm chín mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồ

Phụ lục

BẢNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 1882/QĐ-CTCP397 ngày 22 tháng 08 năm 2026 của Công ty cổ phần 397)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt nội dung công việc										
1	Công ty cổ phần 397	Gói thầu: Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030 (GT21)	Sửa chữa cụm động cơ Máy khoan Sandvik DI550; Số đăng ký: ĐBK-030	797.469.653 đồng	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty cổ phần 397	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	45 ngày	Tháng 8 năm 2026	Đơn giá cố định	20 ngày	Không	Không

Bằng chữ: Bảy trăm chín mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi chín nghìn, sáu trăm năm mươi ba đồng ./.